

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016-2017
Khoa: Công nghệ Thông tin

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: CNTT_Công nghệ phần mềm																				
1	14CD-TP1	52	2	19	33	0	0.00	0	0.00	1	1.92	29	55.77	18	34.62	3	5.77	1	1.92	
2	15CD-TP1	24	1	8	16	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	12.50	20	83.33	1	4.17	0	0.00	
3	15CD-TP2	37	2	12	25	0	0.00	0	0.00	1	2.70	10	27.03	24	64.86	2	5.41	0	0.00	
4	15CD-TP3	28	2	6	22	0	0.00	1	3.57	10	35.71	5	17.86	10	35.71	2	7.14	0	0.00	
CỘNG 04 Lớp		141	7	45	96	0	0.00	1	0.71	12	8.51	47	33.33	72	51.06	8	5.67	1	0.71	
Ngành: CNTT_Mạng máy tính																				
1	14CD-TM1	19	1	7	12	0	0.00	0	0.00	0	0.00	10	52.63	7	36.84	2	10.53	0	0.00	
2	15CD-TM1	42		19	23	0	0.00	0	0.00	0	0.00	8	19.05	28	66.67	6	14.29	0	0.00	
3	15CD-TM2	28	1	11	17	0	0.00	0	0.00	0	0.00	6	21.43	16	57.14	6	21.43	0	0.00	
CỘNG 04 Lớp		89	2	37	52	0	0.00	0	0.00	0	0.00	24	26.97	51	57.30	14	15.73	0	0.00	
Ngành: Công nghệ Web																				
1	15CD-TW	41	3	18	23	0	0.00	0	0.00	3	7.32	11	26.83	18	43.90	9	21.95	0	0.00	
2	16CD-CNTT1	47	3	26	21	0	0.00	0	0.00	0	0.00	7	14.89	28	59.57	12	25.53	0	0.00	
3	16CD-CNTT2	39	3	15	24	0	0.00	0	0.00	4	10.26	7	17.95	22	56.41	5	12.82	1	2.56	
4	16CD-CNTT3	40	2	25	15	0	0.00	0	0.00	1	2.50	7	17.50	23	57.50	9	22.50	0	0.00	
5	16CD-CNTT4	50	2	19	31	0	0.00	0	0.00	2	4.00	11	22.00	30	60.00	7	14.00	0	0.00	
6	16CD-CNTT5	49	3	21	28	0	0.00	0	0.00	5	10.20	9	18.37	21	42.86	14	28.57	0	0.00	
7	16CD-LTCNTT	12		6	6	0	0.00	1	8.33	8	66.67	0	0.00	0	0.00	3	25.00	0	0.00	
CỘNG 06 Lớp		278	16	130	148	0	0.00	1	0.36	23	8.27	52	18.71	142	51.08	59	21.22	1	0.36	

S TT	LỚP	SỈ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Quản trị mạng máy tính																				
1	15TC-QTM	13	4	10	3	1	7.69	2	15.38	1	7.69	4	30.77	4	30.77	0	0.00	1	7.69	
2	16TC-QTM	43	3	35	8	0	0.00	0	0.00	3	6.98	11	25.58	15	34.88	14	32.56	0	0.00	
3	15TN-QTM	3		1	2	0	0.00	0	0.00	1	33.33	1	33.33	1	33.33	0	0.00	0	0.00	
	15TCT-QTM	5		3	2	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	80.00	1	20.00	0	0.00	0	0.00	
4	16TN-QTM	1		0	1	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	100.00	0	0.00	0	0.00	
	16TCT-QTM	24	2	18	6	0	0.00	0	0.00	2	8.33	3	12.50	12	50.00	7	29.17	0	0.00	
5	15TCN-QTM1	29	4	28	1	0	0.00	1	3.45	6	20.69	10	34.48	6	20.69	3	10.34	3	10.34	
6	15TCN-QTM2	38	4	37	1	0	0.00	3	7.89	2	5.26	14	36.84	10	26.32	9	23.68	0	0.00	
7	16TCN-QTM1	56	5	51	5	0	0.00	0	0.00	2	3.57	8	14.29	20	35.71	18	32.14	8	14.29	
8	16TCN-QTM2	50	3	39	11	0	0.00	0	0.00	0	0.00	6	12.00	14	28.00	8	16.00	22	44.00	
CỘNG 08 Lớp		262	25	222	40	1	0.38	6	2.29	17	6.49	61	23.28	84	32.06	59	22.52	34	12.98	
TỔNG CỘNG (22 LỚP)		770	50	434	336	1	0.13	8	1.04	52	6.75	184	23.90	349	45.32	140	18.18	36	4.68	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2017

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CTCT - HSSV



Hoàng Ngọc Cảnh

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh